TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HSPT
Ngày: 20 - 9- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Văn Phong.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Hùng Long.

2. Ông Nguyễn Đức Thủy.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2017/HSPT ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Đặng Văn H và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Đặng Văn H, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Xóm 6, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; con ông Đặng Văn H (đã chết) và bà Kiều Thị Đ (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L và hai con; tiền sự: không; tiền án: không; Đặc điểm nhân thân: Tháng 6/2987, TAND huyện Mỹ Văn, tỉnh Hưng Yên xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản riêng công dân". Ngày 12/9/1988, TAND tỉnh Bắc Thái xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản riêng công dân'; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/01/2017, đến ngày 25/01/2017 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Văn T (tên gọi khác Đỗ Văn N), sinh năm 1977. Nơi cư trú: Xóm 6, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; con ông Đỗ Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Nguyễn Thị B và ba con; tiền sự: không; tiền án: không; Đặc điểm nhân thân: Ngày 06/3/2008, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản"; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3. Đặng Xuân T, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Ư, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm rộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; con ông Đặng Văn T bà bà Hoàng Thị Y (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L và ba con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 20/9/2016, Công an xã Đ, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 500.000đ về hành vi "Đánh bạc"; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/01/2017, đến ngày 25/01/2017 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Hồng P, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Ư, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; con ông Lê Quang L và bà Vũ Thị K; có vợ là Nguyễn Thị T và hai con; tiền sự: không; tiền án: không; Đặc điểm nhân thân: Ngày 20/6/2011, TAND huyện Mỹ Đức, Hà Nội xử phạt 06 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/01/2017, đến ngày 25/01/2017 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn S, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Xóm 4, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; con ông Nguyễn Văn C và bà Dương Thị L; có vợ là Đỗ Thị Y và hai con; tiền sự: không; tiền án: không; Đặc điểm nhân thân: Ngày 27/5/2014, TAND huyện K, tỉnh Hà Nam xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về tội "Đánh bạc"; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị:*

+ Phan Văn T, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện Ư, TP Hà Nội; vắng mặt.

+ Đặng Văn T, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Ư, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Lê Văn P, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm 8, thôn Đ, xã Lê Hồ, huyện K, Hà Nam; vắng mặt.

+ Đào Xuân K, sinh năm 1983; Trú tại: thôn H, xã H, huyện Ư, thành phố Hà Nội,vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 17/01/2017, tại nhà Đặng Văn H ở xóm 6, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Công an huyện K đã bắt quả tang Đặng Văn H, Phan Văn T, Đặng Xuân T, Đặng Văn T, Lê Văn P, Lê Hồng P và Đào Xuân K đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 01 chiếu cói, 01 bát sứ hình tròn, 01 đĩa sứ hình tròn, 01 quân vị được cắt ra từ quân bài chắn hình tròn đường kính 1,6 cm, một mặt trắng, một mặt có 3 màu trắng, đỏ, đen. Thu giữ trên giường cạnh chiếu nơi ngồi đánh bạc số tiền 5.000.000đ. Thu trên người Đào Xuân K 1.500.000đ, Đặng Văn H 1.200.000đ, Lê Hồng P 2.000.000đ và Đặng Văn T 1.300.000đ. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc được xác định là 6.000.000đ. Quá trình điều tra xác

định, Đỗ Văn T có tham gia đánh bạc tại nhà H nhưng do hết tiền đã về, Nguyễn Văn S khi Công an bắt giữ đã bỏ chạy, đến ngày 08/02/2017, Nguyễn Văn S và Đỗ Văn T ra đầu thú.

Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 05/6/2017 Toà án nhân dân huyện K đã quyết định:

Tuyên bố Đặng Văn H, Đỗ Văn T, Đặng Xuân T, Lê Hồng P, Nguyễn Văn S phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 45; Điều 20; Điều 53; điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS. Xử phạt: Đặng Văn H 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ. Đỗ Văn T 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Lê Hồng P 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Đặng Xuân T 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ. Nguyễn Văn S 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án .

Bản án sơ thẩm cũng tuyên bố các bị cáo Đặng Văn T, Lê Văn P, Đào Xuân K, Phan Văn T phạm tội "Đánh bạc" và xử phạt Đặng Văn T 07 tháng tù, Lê Văn P 07 tháng tù, Đào Xuân K 08 tháng tù, Phan Văn T 08 tháng tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, quyết định án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Trong thời hạn luật định ngày 13/6/2017, bị cáo Lê Hồng P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; Ngày 12/6/2017, bị cáo Đặng Văn H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; Ngày 15/6/2017, bị cáo Nguyễn Văn S, Đặng Xuân T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo; Ngày 16/6/2017, bị cáo Đỗ Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Xuân T xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Lê Hồng P, Đặng Văn H, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Khoản 2 Điều 238; Điểm a, b Khoản 2 Điều 248; Điểm đ Khoản 1 Điều 249 BLTT HS:

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đặng Xuân T

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn H, Đỗ Văn T và Nguyễn Văn S. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt Đặng Văn H 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ.

+ Xử phạt Đỗ Văn T, Nguyễn Văn S mỗi bị cáo 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hồng P, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53, Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lê Hồng P 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội "Đánh bạc".

Giao bị cáo Lê Hồng P cho UBND xã H, huyện Ư, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Án phí: bị cáo Đặng Xuân T, Lê Hồng P không phải nộp. Bị cáo Đặng Văn H, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đặng Văn H, Đỗ Văn T, Đặng Xuân T, Lê Hồng P, Nguyễn Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Ngày 17/01/2017, tại nhà của Đặng Văn H các bị cáo Đặng Văn H, Đỗ Văn T, Đặng Xuân T, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn S và một số bị cáo khác đã đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền thì bị Công an huyện K bắt giữ. Số tiền xác định dùng vào việc đánh bạc là 6.000.000đ. Tòa án nhân dân huyện K đã xét xử và tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Bị cáo Đặng Xuân T tại phiên tòa đề nghị rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét thấy việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật. HĐXX chấp nhận yêu cầu rút kháng cáo của bị cáo, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đặng Xuân T.

Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo thấy: Bị cáo Đặng Văn H, Hội đồng xét xử phúc xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải của bị cáo, gia đình bị cáo Hải có cha đẻ được tặng thưởng huân chương và quyết định xử phạt bị cáo 10 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Bị cáo Đặng Văn H trong vụ án được xác định đứng vai trò cầm đầu, rủ rê các đối tượng khác đánh bạc, chuẩn bị các phương tiện dùng vào việc đánh bạc, bản thân bị cáo tham gia chơi tích cực, từ đầu đến khi bị bắt. Hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án xét xử về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Đỗ Văn T được đánh giá có vai trò thứ hai trong vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, tuy nhiên bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản" là tội rất nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Văn S, năm 2014 bị Tòa án huyện K xét xử về tội "Đánh bạc". Đối chiếu với các quy định tại Điều 2 Nghị quyết 01 ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo thì các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định pháp

luật. Do vây, kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận.

Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Hồng P thấy: Mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, vai trò của bị cáo trong vụ án. Bị cáo kháng cáo và nộp cho Tòa án Huân chương kháng chiến của công Lê Văn Sử, Quyết định về việc công nhận người hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng 8 năm 1945 đối với ông Lê Văn Sử là ông nội của bị cáo. Bản thân bị cáo có bệnh thận phải điều trị, uống thuốc thường xuyên, sức khỏe suy giảm, vợ bị cáo bị ung thư vú, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Lê Hồng P phạm tội do bị rủ rê lôi kéo, giữ vai trò thứ yếu trong vụ án. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mà chỉ cần giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn H, Đỗ Văn T và Nguyễn Văn S không được chấp nhận nên các bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo Đặng Xuân T, Lê Hồng P không phải nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 238; Điểm a, b Khoản 2 điều 248; Điểm đ Khoản 1 Điều 249 – Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị Đặng Xuân T. Các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Trường có hiệu lực pháp luật.

2. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn H, Đỗ Văn T (tên khác Đỗ Văn N), Nguyễn Văn S. Giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt Đặng Văn H 10 *(mười)* tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 17/01/2017 đến 25/01/2017). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt Đỗ Văn T (tên gọi khác Đỗ Văn Nuôi) 10 *(mười)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội "Đánh bạc".

+ Xử phạt Nguyễn Văn S 09 *(chín)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Đều về tội "Đánh bạc".

3. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hồng P. Sửa bản án sơ thẩm.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53, Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lê Hồng P 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội "Đánh bạc".

Giao bị cáo Lê Hồng P cho UBND xã H, huyện Ư, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Văn H, Đỗ Văn T (tên khác Đỗ Văn Nuôi), Nguyễn Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)*.

Các bị cáo Đặng Xuân T và Lê Hồng P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
-VKSND huyện K;
- TAND huyện K;
- Công an huyện K;
- Thi hành án dân sự huyện K;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA TA tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lại Văn Phong